

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 35/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 27-3-2025
Về việc “Xin ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Hiệp.

Ông Đỗ Minh Lắm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Gia Mẫn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 391/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Bích D, sinh năm 1972 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Đinh Văn N, sinh năm 1977 (vắng mặt không lý do).

Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 8 năm 2024, bà Đặng Bích D trình bày:*

Về hôn nhân: Được sự đồng ý của gia đình hai bên bà và ông Đinh Văn N tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu xin ly hôn với ông Đinh Văn N.

Về nuôi con chung: Bà và ông Đinh Văn N có 02 người con chung tên Đinh Đặng Việt N1, sinh ngày 08/01/2010 và Đinh Đặng Minh T, sinh ngày 04/02/2013. Sau khi ly hôn con có nguyện vọng ở với ai thì người đó nuôi và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có không yêu cầu giải quyết.

* Đối với ông Đinh Văn N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo các yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Bích D nhưng ông N không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà D và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Đặng Bích D khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với ông Đinh Văn N, địa chỉ cư trú: Khóm C, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ngày 27/3/2025, bà Đặng Bích D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Ông Đinh Văn N đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông N vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với ông N.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Đặng Bích D và ông Đinh Văn N tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2009 có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa bà D và ông N là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Bà D xác định trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên tình cảm vợ chồng không còn nên bà D yêu cầu xin ly hôn với ông N. Đối với ông Đinh Văn N đã được tổng đạt các văn bản tố tụng thông báo việc bà D xin ly hôn nhưng ông N không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà D. Từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa bà D và ông N đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không đạt được không thể hàn gắn được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Đặng Bích D về việc xin ly hôn với ông Đinh Văn N.

Cho bà Đặng Bích D được ly hôn với ông Đinh Văn N (bà D và ông N có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 17/9/2009).

[2.2] Về nuôi con chung: Bà Đặng Bích D và ông Đinh Văn N có 02 người con chung tên Đinh Đặng Việt N1, sinh ngày 08/01/2010 và Đinh Đặng Minh T, sinh ngày 04/02/2013. Bà D xác định sau khi ly hôn con chung có nguyện vọng ở với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng. Ông Đinh Văn N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo về ý kiến của bà D yêu cầu giải

quyết vấn đề nuôi con nhưng ông N không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà D. Đồng thời, tại đơn trình bày ý kiến ngày 22/11/2024 con chung tên Đinh Đăng Việt N1 và Đinh Đăng Minh T có nguyện vọng được sống cùng bà D. Do đó, giao con chung cho bà Đặng Bích D nuôi là phù hợp với nguyện vọng của con chung.

Ông Đinh Văn N không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này nhưng ông N không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của bà Đặng Bích D.

[2.3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà Đặng Bích D không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[2.5] Về nợ chung: Không có không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Đặng Bích D phải chịu 300.000 đồng. Ngày 21 tháng 10 năm 2024, bà D đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006772 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm bà Đặng Bích D, ông Đinh Văn N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Đặng Bích D về việc xin ly hôn với ông Đinh Văn N.

Cho bà Đặng Bích D được ly hôn với ông Đinh Văn N (bà D và ông N có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 17/9/2009).

Về nuôi con chung: Giao con chung tên Đinh Đăng Việt N1, sinh ngày 08/01/2010 và Đinh Đăng Minh T, sinh ngày 04/02/2013 cho bà Đặng Bích D trực tiếp nuôi con chung.

Ông Đinh Văn N không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này nhưng ông N không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của bà Đặng Bích D.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Đặng Bích D phải chịu 300.000 đồng. Ngày 21 tháng 10 năm 2024, bà D đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006772 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu.

Bản án sơ thẩm bà Đặng Bích D, ông Đinh Văn N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND thị trấn U Minh, huyện U Minh;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nghi